



BỘ QUỐC PHÒNG - TỔNG CỤC HẬU CẦN
CÔNG TY CỔ PHẦN 26

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ
TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

CÔNG TY CỔ PHẦN 26

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 0102117423 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 15/5/2007, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100108818 thay đổi lần 11 ngày 08/02/2018)

Địa chỉ: Đường Hội Xá, Tổ 5, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02438751460/02438751461/02438751462/02438751463/02438751464

Fax: 02438751460

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: **Ông Bùi Văn Phong**

Chức vụ: Thành viên HĐQT, Trưởng phòng Kế hoạch sản xuất kinh doanh

Điện thoại: 02438751461

Hà Nội, tháng 4 năm 2018

MỤC LỤC

	Trang
I. CÁC KHÁI NIỆM.....	3
II. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC đăng ký giao dịch.....	4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	4
2. Cơ cấu tổ chức Công ty.....	7
3. Sơ đồ tổ chức, quản lý của Công ty.....	8
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông.....	14
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.....	14
6. Hoạt động kinh doanh.....	15
7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.....	18
8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	19
9. Chính sách đối với người lao động.....	20
10. Chính sách cổ tức.....	21
11. Tình hình hoạt động tài chính.....	22
12. Tài sản.....	24
13. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo.....	25
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký đăng ký giao dịch:.....	26
15. Chiến lược, định hướng phát triển kinh doanh.....	26
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty: Không có.....	27
III. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	28
IV. PHỤ LỤC.....	36

I. CÁC KHÁI NIỆM

Công ty/Tổ chức đăng ký	Công ty Cổ phần 26
giao dịch:	
CTCP:	Công ty cổ phần
Cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần 26
VDL:	Vốn điều lệ
UBCKNN:	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
DHDCĐ:	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT:	Hội đồng quản trị
BTGD:	Ban Tổng Giám đốc
BKS:	Ban Kiểm soát
CBCNV:	Cán bộ công nhân viên
Giấy CNĐKDN:	Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
BCTC:	Báo cáo tài chính
VND:	Đồng Việt Nam
ĐKGD:	Đăng ký giao dịch

II. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

I. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

- Tên công ty: Công ty Cổ phần 26
- Tên Tiếng Anh: 26 Joint Stock Company
- Tên viết tắt: 26, JSC
- Logo Công ty:



BỘ QUỐC PHÒNG - TỔNG CỤC HẬU CẦN
CÔNG TY CỔ PHẦN 26

- Trụ sở chính: Đường Hội Xá, Tổ 5, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: 02438751460/02438751461/02438751462/02438751463/02438751464
- Website Công ty: www.has.com.vn
- Đại diện theo pháp luật của công ty: Bà Nguyễn Thị Xoa – Chủ tịch HĐQT
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 0102117423 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 15/5/2007, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100108818 thay đổi lần 11 ngày 08/02/2018
- Vốn điều lệ theo đăng ký kinh doanh: 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)
- Vốn điều lệ thực góp: 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng).
- Số tài khoản: 0531100001007 tại Ngân hàng TMCP Quân Đội, chi nhánh Long Biên
- Ngày trở thành công ty đại chúng: 30/10/2017
- Ngành nghề kinh doanh chính:
 - + Kinh doanh các mặt hàng dệt may, giấy dép, các sản phẩm từ da, cao su, nhựa, kim khí, đồ gỗ, bao bì và một số sản phẩm đặc thù khác như mũ, nhà bạt, áo phao các loại;
 - + Sản xuất sản phẩm từ da lông thú;
 - + Xuất nhập khẩu sản phẩm, vật tư, thiết bị phục vụ sản xuất của công ty và các sản phẩm do công ty sản xuất ra;
 - + Mua bán máy móc thiết bị phục vụ cho sản xuất các sản phẩm tiêu dùng và các sản phẩm đặc thù khác như mũ, nhà bạt, võng, áo phao các loại,....
- Hoạt động kinh doanh chính: May trang phục, sản xuất trang phục dệt kim, đan móc... sản xuất giấy dép; sản phẩm đồ gỗ, chế biến gỗ; bán buôn vải, hàng may sẵn, giấy dép,...

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần 26
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu
- Mã chứng khoán: X26
- Tổng số lượng chứng khoán ĐKGD: 5.000.000 cổ phiếu

- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của TCĐKGD 141.900 cổ phiếu (chiếm 2,84% CK đăng ký)

STT	Tên cổ đông	Loại hình cổ đông	Thời gian hạn chế chuyển nhượng	Số lượng cổ phần	Lý do hạn chế
1	Trịnh Xuân Hiếu	Cá nhân trong nước	Theo quy định tại Điều lệ công ty	65,900	(*)
2	Bùi Văn Phong	Cá nhân trong nước	Theo quy định tại Điều lệ công ty	40,300	(*)
3	Trần Thanh Sơn	Cá nhân trong nước	Theo quy định tại Điều lệ công ty	15,300	(*)
4	Nguyễn Thị Xoa	Cá nhân trong nước	Theo quy định tại Điều lệ công ty	18,400	(*)
5	Nguyễn Trường Nam	Cá nhân trong nước	Theo quy định tại Điều lệ công ty	2,000	(*)
TỔNG CỘNG				141,900	

(*) Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty: cổ phiếu của thành viên Hội đồng Quản trị và Trưởng Ban kiểm soát trong thời gian đương nhiệm không được tự do chuyển nhượng. Trường hợp chuyển nhượng phải được sự đồng ý của Hội đồng quản trị và phải tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

+ Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tại Công ty sẽ tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán. Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

+ Tại thời điểm 01/03/2018, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của các nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0% cổ phiếu.

1.3. Quá trình hình thành, phát triển

a) Quá trình hình thành, phát triển của công ty:

- Được thành lập từ tháng 7/1978, tiền thân là Xưởng quân dụng 26 trực thuộc Cục Quân nhu với nhiệm vụ là sản xuất các loại mũ, giày, cang, võng, balo, nhà bạt để cung cấp quân trang cho các đơn vị Quân đội. Số cán bộ nhân viên được Cục Quân nhu bổ nhiệm, điều động lúc đầu thành lập Xưởng gồm 10 đồng chí, địa điểm làm việc tại Gò Đầm thuộc xã Xuân Dinh, huyện Từ Liêm, Hà Nội. Đến cuối năm 1978, Cục Quân nhu đã quyết định chọn một phân kho của Kho 205 tại thôn Gia Thượng, xã Ngọc Thụy, huyện Gia Lâm, Hà Nội để làm trụ sở sản xuất chính của xưởng (cơ sở Xí nghiệp 26.1 ngày nay) :

- Tháng 4/1979, bằng nỗ lực cố gắng, khắc phục mọi khó khăn, Xưởng đã xây dựng được hai nhà máy sản xuất pin bột, se ép lạnh và nhà ép cốt mũ với diện tích là 327m². Song song với nhiệm vụ xây dựng nhà xưởng sản xuất, Xưởng bắt tay vào duy trì tổ chức hoạt động. Đến 6/1979, toàn bộ số công nhân học nghề tại Xí nghiệp 28, gồm 103 đồng chí được đưa vào các vị trí sản xuất của Xưởng, số lao động lúc này của Xưởng là 180 đồng chí với 17 quân nhân.

- Quý 4 năm 1979, Xưởng mới bắt đầu làm thử các công đoạn cuối của sản phẩm mũ cứng

nhu: sơn cốt mũ, lợp mũ và thành phẩm. Ban đầu, Xưởng triển khai làm thử 200 cái/ngày, sau nâng suất tăng lên 600 - 700 cái/ngày.

- Đến năm 1980, Cục Quân nhu được tách thành 2 cục là Cục Quân lương và Cục Quân trang theo quyết định số 385/QĐ của Bộ Quốc phòng, Xưởng quân dụng 26 được chuyển về Cục Quân trang. Năm 1981, Tổng cục Hậu cần quyết định đổi tên Xưởng Quân dụng 26 thành Xí nghiệp 26 với nhiệm vụ chính là sản xuất mũ cứng và triển khai sản xuất sản phẩm mới là mũ Képi.

- Năm 1983, Xí nghiệp được Hội đồng nhà nước trao tặng "Huân chương Chiến công hạng Ba" về thành tích 4 năm thực hiện cuộc vận động: "phát huy bản chất tốt đẹp, nâng cao sức mạnh chiến đấu của các lực lượng vũ trang nhân dân".

- Năm 1984, Cục Quân trang giao Xí nghiệp sản xuất thêm 2 mặt hàng mới là phù hiệu và cấp hiệu. Tháng 1/1985, Hội đồng Bộ trưởng đã có quyết định về việc tặng Cờ thi đua cho Xí nghiệp (do đồng chí Tô Hữu, Phó chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng ký) vì có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước xã hội chủ nghĩa của các lực lượng vũ trang nhân dân năm 1984.

- Một vinh dự lớn đến với Xí nghiệp, ngày 24/01/1986, Xí nghiệp được Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng quyết định trao thưởng cờ Thi đua luân lưu (năm thứ 2) vì đã có nhiều thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua của lực lượng vũ trang nhân dân năm 1985.

- Đầu năm 1990, Xí nghiệp quyết tâm đi vào lĩnh vực sản xuất giấy da (đây là mặt hàng Liên Xô đã cắt viện trợ mà Quân đội đang có nhu cầu cấp cho sĩ quan). Tháng 3/1990, Xí nghiệp giao nhiệm vụ cho cán bộ Phòng Kỹ thuật sang H25 Bộ Công an để nghiên cứu học tập các công đoạn sản xuất giấy da thủ công và lên phương án chuẩn bị điều kiện triển khai sản xuất. Đến tháng 1/1991, Xí nghiệp thành lập 1 tổ triển khai sản xuất thử dèp nhựa. Năm 1992, được sự tạo điều kiện, ủng hộ của lãnh đạo Bộ Quốc phòng, Tổng cục Hậu cần đã mạnh dạn mở thêm nhiều lĩnh vực sản xuất mới cho Xí nghiệp, nổi bật là việc đưa thêm ngành giấy vải vào hoạt động.

- Tháng 4/1996, Xí nghiệp long trọng tổ chức lễ đón nhận "Huân chương lao động hạng ba" của Nhà nước trao tặng vì đã có nhiều thành tích trong thời kỳ đổi mới.

- Cũng trong tháng 4/1996, chấp hành nghị quyết của Đảng ủy Quân sự Trung ương về việc đổi mới sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước trong Quân đội, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đã ký Quyết định số 472/QĐQP ngày 17/4/1996 về việc thành lập Công ty 26 trực thuộc Tổng cục Hậu cần (trên cơ sở sáp nhập Xí nghiệp 26 và Xí nghiệp 804).

- Năm 2001, đánh dấu 1 quyết tâm của Công ty trong việc triển khai áp dụng thành công Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2000 đối với Cơ quan Công ty và Xí nghiệp 26.3.

- Năm 2005, Công ty đã từng bước triển khai thực hiện Quyết định số 1358/QĐ-BQP ngày 01/07/2005 của Bộ Quốc phòng về việc cổ phần hóa Công ty 26. Tháng 12/2006, Bộ Quốc phòng đã ra quyết định số 3614/QĐ-BQP chính thức phê duyệt Phương án cổ phần hóa công ty và chuyển Công ty 26 thành Công ty Cổ phần 26 với vốn điều lệ được duyệt là 50 tỷ đồng, Nhà nước sở hữu 51% vốn điều lệ của công ty. Và được cấp giấy chứng nhận ĐKKD lần đầu số 0102117423 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 15/05/2007.

- Từ một xưởng quân dụng chuyên sản xuất mũ cứng với cơ ngơi là nhà cấp 4 tận dụng với gần 200 lao động, đến nay sau gần 40 năm hoạt động và phát triển, công ty có gần 1.000 cán bộ công nhân và lao động với 4 phòng chức năng và 4 xí nghiệp thành viên sản xuất kinh doanh nhiều mặt hàng phục vụ quân đội và đời sống dân sinh với doanh thu hàng năm hơn 500 tỷ đồng và ngày một tăng cao. Trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty luôn chú trọng tính ổn định, cải thiện, tăng cường đời sống vật chất và tinh thần của người lao động với tiêu chí hoạt động: Đoàn kết - Vượt khó - Sáng tạo.

- Ngày 30/10/2017, Công ty Cổ phần 26 được UBCK Nhà nước chấp thuận là công ty đại

chúng theo văn bản số 7346/UBCK-GSĐC.

- Ngày 21/05/2018, công ty được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 33/2018/GCNCP-VSD với số lượng chứng khoán đăng ký là 5.000.000 cổ phiếu.

b) Các thành tích đạt được:

Trong quá trình phát triển, Công ty đã đạt được nhiều thành tích do Nhà nước, Bộ chính trị, Tổng cục hậu cần, Tổng cục chính trị và thành phố trao tặng:

- Huân chương Lao động hạng ba năm 1995
- Huân chương Chiến công hạng Hai năm 1985
- Huân chương Chiến công hạng Ba năm 1983
- Hai năm liền được tặng Cờ thi đua luân lưu của Hội đồng Bộ trưởng 1984 – 1985.
- Ba năm đơn vị được Tổng cục Hậu cần tặng Cờ thi đua xuất sắc 1985 – 1999 -2000.
- Ba năm đạt danh hiệu Đơn vị quyết thắng: 1998 – 2001 – 2002.
- Huân chương Lao động hạng nhì năm 2003.
- Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba ngày 29/12/2017.
- Gần 100 Bằng khen, Giấy khen của Bộ Quốc phòng, của Tổng cục Chính trị, Tổng cục Hậu cần, của Thành phố Hà Nội trao tặng cho đơn vị trên các mặt công tác, hoạt động sản xuất kinh doanh.

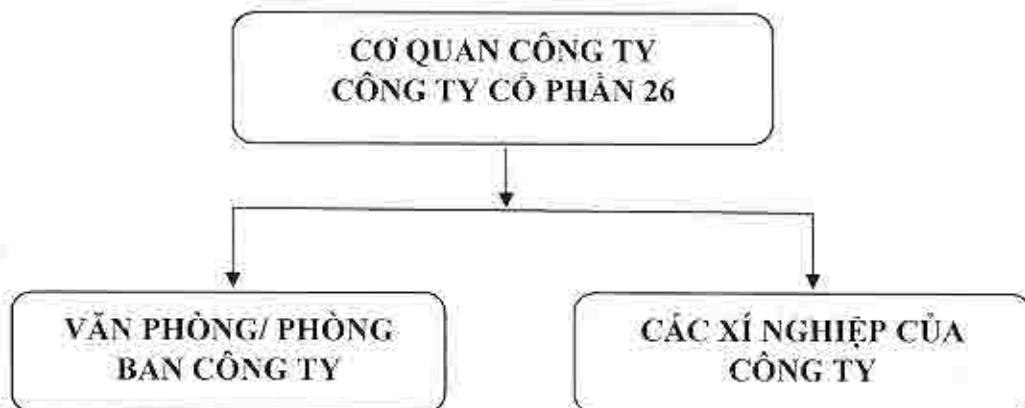
1.4. Quá trình tăng vốn của Công ty

Theo quyết định số 3614/QĐ-BQP ngày 16/12/2006 của Bộ Quốc phòng về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa chuyên Công ty 26 thành Công ty cổ phần 26 và tại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 0102117423, Vốn điều lệ thực góp của Công ty Cổ phần 26 là 50 tỷ đồng. Trong thời gian hoạt động, Công ty cổ phần 26 chưa thực hiện phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ.

Theo BCTC kiểm toán năm 2017, đến ngày 31/12/2017, vốn điều lệ thực góp của công ty là 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng) và được giữ nguyên đến thời điểm hiện nay.

2. Cơ cấu tổ chức Công ty

Cơ cấu tổ chức của Công ty gồm:



a) Văn phòng, trụ sở Công ty Cổ phần 26:

- Trụ sở chính: Đường Hội Xá, Tổ 5, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại:
02438751460/02438751461/02438751462/02438751463/02438751464
- Website Công ty: www.has.com.vn

b) Các phòng ban công ty:

Gồm có 04 Phòng, đều trực thuộc trụ sở Công ty:

- Phòng Kế hoạch Sản xuất Kinh doanh
- Phòng Tài chính Kế toán
- Phòng Kỹ thuật Công nghệ
- Phòng Chính trị Hành chính

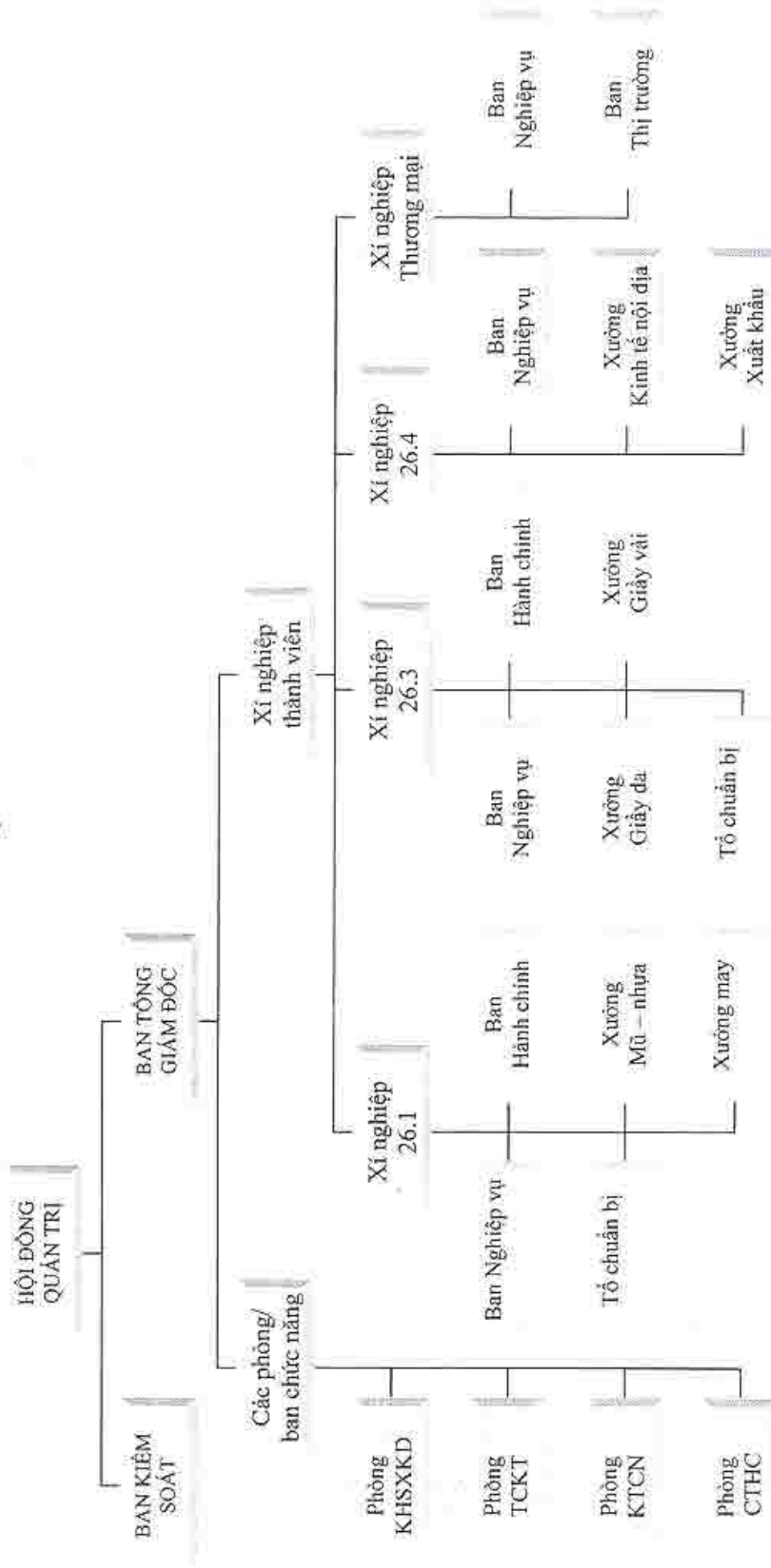
c) Các Xí nghiệp thành viên của công ty

Công ty cổ phần 26 có 04 Xí nghiệp thành viên:

- Xí nghiệp 26.1:
 - + Địa chỉ: Tổ 23- Phường Ngọc Thụy – Quận Long Biên – Thành phố Hà Nội
 - + Điện thoại: 024.38770834
- Xí nghiệp 26.3:
 - + Địa chỉ: Đường Hội Xá- Tổ 5- Phường Phúc Lợi- Quận Long Biên - Thành phố Hà Nội
 - + Điện thoại: 024.38751292
- Xí nghiệp 26.4:
 - + Địa chỉ: Xã Liên Ninh – Huyện Thanh Trì – Thành phố Hà Nội
 - + Điện thoại: 024.38615517
- Xí nghiệp Thương mại Dịch vụ:
 - + Địa chỉ: Đường Hội Xá- Tổ 5- Phường Phúc Lợi – Quận Long Biên – Thành phố Hà Nội.
 - + Điện thoại: 024.38751463

3. Sơ đồ tổ chức, quản lý của Công ty

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY



3.1. Đại hội đồng cổ đông

DHĐCĐ Công ty Cổ phần 26 là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền bỏ phiếu hoặc người được cổ đông ủy quyền. Đại hội đồng cổ đông có quyền hạn và nhiệm vụ:

- Thông qua kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty; thông qua báo cáo tài chính hàng năm, các báo cáo của Ban kiểm soát, của Hội đồng quản trị và của kiểm toán viên;
- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
- Quyết định số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;
- Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng Giám đốc;
- Quyết định tăng, giảm vốn điều lệ, thông qua định hướng phát triển của Công ty, quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
- Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm;
- Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

3.2. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty cổ phần, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ (theo quy định tại điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty).

- Quyết định kế hoạch sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm của công ty;
- Xác định mục tiêu hoạt động trên cơ sở mục tiêu chiến lược đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- Bổ nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý theo đề nghị của Tổng Giám đốc và quyết định mức lương theo chức năng;
- Đề xuất các loại cổ phiếu phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;
- Quyết định triệu tập ĐHĐCĐ theo quy định, duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, hoặc thực hiện các thủ tục hỏi ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
- Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời, tổ chức việc chi trả cổ tức
- Các nhiệm vụ khác theo Điều lệ hoạt động của công ty quy định.

3.3. Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của công ty:

- Kiểm tra giám sát toàn bộ mọi hoạt động trong nội bộ công ty;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- Kiểm tra các Báo cáo Tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng Quản trị;
- Thường xuyên thông báo với Hội đồng Quản trị về kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát, tham khảo ý kiến của Hội đồng Quản trị trước khi trình các báo cáo, kết luận và kiến nghị

lên Đại hội Đồng cổ đông;

- Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
- Xem xét báo cáo của Công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng Quản trị chấp thuận;
- Triệu tập các cuộc họp Ban Kiểm soát và điều hành hoạt động của Ban Kiểm soát.
- Kiến nghị Hội đồng Quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Hàng năm, trình ĐHĐCĐ các báo cáo thẩm tra tài chính, những sự kiện tài chính bất thường, những sự kiện có thể tác động xấu đến quyền và lợi ích của công ty, nêu ra những nhận xét về ưu và khuyết điểm trong quản lý của HĐQT và Tổng Giám đốc;
- Yêu cầu triệu tập họp HĐQT hoặc ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
- Các nhiệm vụ khác theo Điều lệ hoạt động của Công ty.

3.4. Ban Tổng Giám đốc điều hành

Ban Tổng Giám đốc gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc.

Ban Tổng Giám đốc điều hành là cơ quan điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Công ty. Tổng Giám đốc là người điều hành toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty trên cơ sở các kế hoạch sản xuất dài hạn, trung hạn đã được Hội đồng Quản trị phê duyệt. Tổng Giám đốc Công ty là người chịu trách nhiệm trước HĐQT, Tổng cục hậu cần – Bộ Quốc phòng về toàn bộ việc tổ chức kinh doanh, thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu phát triển của Công ty. Các quyền và nhiệm vụ của Tổng Giám đốc theo quy định của Điều lệ của Công ty.

Giúp việc cho Tổng Giám đốc là các Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc sẽ căn cứ vào khả năng và nhu cầu quản lý để thực hiện việc ủy quyền một số quyền hạn nhất định cho các Phó Tổng Giám đốc.

3.5. Các phòng ban chức năng:

❖ Phòng Kế hoạch sản xuất kinh doanh

- Tham mưu tổng hợp cho Tổng Giám đốc về mọi mặt trong hoạt động kinh doanh, chịu trách nhiệm trực tiếp về các mặt công tác kế hoạch, điều hành công tác sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, quản lý vật tư – hàng hóa, công tác xuất nhập khẩu, công tác quản lý lao động, tiền lương và thu nhập trong công ty. Tổ chức thực hiện và triển khai các kế hoạch trong hoạt động sản xuất kinh doanh và các phương án kinh tế đã được Tổng Giám đốc phê duyệt.
- Tham mưu cho Tổng Giám đốc trong việc xây dựng chiến lược phát triển Công ty, xây dựng KH ngắn hạn và dài hạn, phương án SXKD, đầu tư phát triển mở rộng sản xuất, tổ chức bộ máy SXKD theo định hướng phát triển của Đảng ủy Công ty, HĐQT và Tổng cục Hậu cần.
- Giám sát các hoạt động SXKD và tiến độ thực hiện kế hoạch của các Xi nghiệp thành viên. Chỉ đạo hướng dẫn các XNTV xây dựng và bảo vệ Kế hoạch từ tháng, quý, năm.
- Phối hợp với các phòng chức năng xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh ngắn hạn và dài hạn; các phương án tổ chức thực hiện, các định mức kinh tế kỹ thuật, kế hoạch giá thành trình Tổng Giám đốc phê duyệt.

- Tham mưu lãnh đạo Công ty ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng kinh tế; thẩm định phê duyệt các phương án đầu tư, sửa chữa, mua sắm, sử dụng trang thiết bị phục vụ sản xuất.
- Tham mưu cho TGD về công tác lập kế hoạch, tổ chức, quản lý, mua sắm vật tư các vật liệu phục vụ cho công tác sản xuất của công ty.
- Chủ trì và phối hợp với các Phòng chức năng, XNTV xây dựng KH và triển khai thực hiện KH bảo đảm công tác Bảo hộ lao động trong Công ty, tiến hành giải quyết các thủ tục tai nạn, bệnh nghề nghiệp và các vấn đề liên quan đến người lao động.
- Phối hợp với phòng Tài chính Kế toán xây dựng giá thành, ban hành các quy định về chi phí đối với các sản phẩm do Công ty sản xuất, kinh doanh đảm bảo được mục tiêu và hiệu quả đề ra. Thẩm định và kiểm tra giá bán các sản phẩm của các XNTV. Xây dựng KH quỹ lương và phương án trả lương (trực tiếp và gián tiếp) trong toàn Công ty.
- Tham mưu cho Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty trong việc giải quyết chính sách, chế độ đối với người lao động theo quy định của Luật Lao động. Theo dõi, giải quyết các chế độ, chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, tai nạn lao động, hưu trí, nghỉ mất sức, các chế độ chính sách khác có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ cho CBCNV Công ty, quản lý hợp đồng lao động, sổ bảo hiểm của CBCNV trong toàn Công ty.
- Tham mưu tổ chức về phát triển bộ máy, mạng lưới Công ty phù hợp với sự phát triển của Công ty trong từng giai đoạn.
- Tham mưu về quy chế, chính sách trong lĩnh vực tổ chức và nhân sự, thiết lập cơ chế quản trị nhân sự khoa học tiên tiến, tạo động lực phát triển SXKD.
- Xây dựng kế hoạch, chương trình, tuyển dụng, đào tạo nguồn nhân lực toàn Công ty đáp ứng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty trong từng giai đoạn

❖ **Phòng Kế toán Tài chính**

- Kế toán trưởng: Chịu trách nhiệm quản lý Phòng Kế toán tài chính, giúp việc cho Tổng Giám đốc trong công tác tài chính, kế toán của Công ty. Tổ chức phân tích các hoạt động kinh tế trong công ty một cách thường xuyên, đánh giá kết quả và hiệu quả kế hoạch kinh doanh của công ty, nghiên cứu cải tiến tổ chức kinh doanh nhằm khai thác và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn vốn kinh doanh, đồng vốn của công ty.

Chức năng, nhiệm vụ phòng Kế toán tài chính:

- Tham mưu cho lãnh đạo Công ty trong công tác kế toán, thống kê theo quy định của luật kế toán và các văn bản hướng dẫn của Nhà nước, về công tác huy động vốn, quản lý và sử dụng vốn theo quy định của pháp luật, quy chế tài chính của Công ty.
- Trực tiếp tổ chức hạch toán kế toán các hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh và lập báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức thực hiện công tác thống kê kế toán, lập báo cáo thống kê kế toán của Công ty; kiểm tra, hướng dẫn thực hiện công tác thống kê ở các đơn vị trong Công ty.
- Tổ chức thanh toán tiền mua hàng, bù trừ công nợ, thanh toán các khoản nợ, thanh toán tiền mua bán các sản phẩm, hàng hóa và dịch vụ. Theo dõi quản lý công nợ của khách hàng. Phối hợp cùng phòng KHKD để đơn đốc thu hồi công nợ, kịp thời đề xuất phương án xử lý các khách hàng có dư nợ vượt quá quy định.
- Kiểm kê, đánh giá, thanh lý tài sản.
- Chủ trì lập kế hoạch thu - chi hàng tuần, tháng sử dụng vốn ngắn hạn của Công ty. Kiểm soát dòng tiền tại Công ty, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn, dòng tiền của Công ty.

- Chủ trì quản lý các quỹ của Công ty, bao gồm công việc: Tổ chức hạch toán, tổng hợp báo cáo, phân tích tình hình thu, chi và đánh giá hiệu quả sử dụng các quỹ.
- Tổ chức kiểm tra, quyết toán các công trình đầu tư xây dựng cơ bản.
- Tham gia với các đơn vị liên quan quyết toán khoản quản trị chi phí theo quy định của Công ty.
- Các nghiệp vụ khác có liên quan đến công tác kế toán và thống kê.
- Chủ trì xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định, quy trình nghiệp vụ về huy động vốn, quản lý, sử dụng vốn huy động, các sản phẩm tài chính, tín dụng, bảo lãnh, bảo hiểm, đồng tiền, đầu tư tài chính.
- Tham gia xây dựng kế hoạch tài chính bao gồm: Kế hoạch huy động vốn, sử dụng vốn, trả nợ, các sản phẩm tài chính, tín dụng, bảo lãnh, bảo hiểm, đồng tiền, đầu tư tài chính.
- Chủ trì tổ chức và thực hiện huy động vốn, quản lý và sử dụng vốn huy động theo quy định của pháp luật. Theo dõi, quản lý việc thu nợ và trả nợ các tổ chức tín dụng bao gồm: Lập báo cáo tổng hợp vốn huy động và số dư nợ các tổ chức tín dụng hàng tháng, quý, kế hoạch trả nợ hàng tháng, quý, năm.
- Thực hiện phân tích tài chính và thị trường tiền tệ. Nghiên cứu, đề xuất chiến lược, các giải pháp để thực hiện huy động vốn, quản lý, sử dụng vốn.
- Thực hiện lập các báo cáo gửi cấp trên và các cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định của pháp luật, liên quan đến nhiệm vụ được giao.
- Triển khai kế hoạch hàng tuần, tháng, năm về các nhiệm vụ của nghiệp vụ tài chính, Giao dịch và đàm phán với các tổ chức tín dụng, tài chính để trình Giám đốc Công ty ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng huy động vốn; quản lý và sử dụng vốn huy động.
- Thực hiện các nghiệp vụ khác có liên quan đến công tác tài chính.

❖ **Phòng Kỹ thuật Công nghệ**

- Tham mưu cho Tổng Giám đốc về công tác nghiên cứu, quản lý khoa học, kỹ thuật, công nghệ sản xuất, chất lượng sản phẩm. Nghiên cứu mẫu, chế thử sản phẩm mới, quản lý máy móc thiết bị, bồi dưỡng đào tạo công nhân kỹ thuật trong toàn công ty.
- Tham mưu Tổng Giám đốc các biện pháp có tính kỹ thuật nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường trong hoạt động sản xuất.
- Căn cứ phương hướng phát triển khoa học, kỹ thuật và định hướng phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty, xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện ứng dụng các đề tài, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất trình Tổng Giám đốc quyết định.
- Là đầu mối tập hợp những đề tài nghiên cứu khoa học, sáng chế, sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong Công ty.
- Tổ chức nghiệm thu, đánh giá các đề tài nghiên cứu khoa học, sáng chế, sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong Công ty, báo cáo Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc quyết định.
- Đề xuất và quản lý việc áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, áp dụng sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hệ thống quản lý chất lượng trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng vào sản xuất kinh doanh của toàn Công ty, cải tiến hiệu chỉnh quy trình quản lý chất lượng cho phù hợp thực tiễn sản xuất kinh doanh từng giai đoạn của Công ty.
- Theo dõi kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa lớn thiết bị, máy móc. Xây dựng định mức sử dụng nhiên liệu, phụ tùng vật tư ... cho các thiết bị, máy móc trong công ty.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng Giám đốc phân công.

❖ **Phòng Chính trị Hành Chính**

Hoạt động của phòng đặt dưới sự chỉ đạo, lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy, Ban Tổng Giám đốc công ty và chỉ đạo nghiệp vụ của Cục Chính trị - Tổng cục hậu cần, Bộ Quốc phòng.

Về công tác Đảng, công tác Chính trị:

- Phòng chính trị hành chính là cơ quan đảm nhiệm công tác Đảng, công tác chính trị ở Công ty, thực hiện các mặt quản lý hành chính hậu cần, xây dựng cơ bản và theo dõi các chế độ chính sách liên quan đến người lao động.
- Hoạt động dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy và Tổng Giám đốc, sự hướng dẫn chỉ đạo của cơ quan cấp trên để thực hiện tốt nhiệm vụ kinh tế chính trị của Công ty.

Về công tác hành chính, văn thư, lưu trữ:

- Soạn thảo các văn bản, các tài liệu hành chính lưu hành nội bộ Công ty cũng như gửi các cơ quan, các đơn vị bên ngoài.
- Thực hiện công việc lễ tân khánh tiết, đón tiếp khách hàng ngày, tổ chức Đại hội, hội nghị, hội thảo, tiệc liên hoan cấp Công ty.
- Thực hiện công tác văn thư, lưu trữ.
- Quản lý con dấu Công ty và các loại dấu tên, chức danh của cán bộ trong Công ty, cấp phát và quản lý theo chức năng các loại giấy giới thiệu, giấy đi đường, giấy uỷ nhiệm của Công ty.
- Quản lý phương tiện thông tin liên lạc của Toàn Công ty.
- Quản lý xe con phục vụ đi công tác theo Quy chế Công ty.
- Quản lý cấp phát văn phòng phẩm làm việc cho văn phòng Công ty theo định mức quy định.
- Quan hệ với các cơ quan địa phương và các đơn vị liên quan trong các vấn đề liên quan đến Công ty về mặt hành chính.

Công tác trật tự, an ninh, vệ sinh môi trường:

- Tổ chức, quản lý theo dõi kiểm tra công tác tự vệ, bảo vệ an ninh, an toàn cơ sở, PCCC, bảo hộ lao động, vệ sinh môi trường trong toàn Công ty.
- Quản lý công tác vệ sinh môi trường trong phạm vi toàn Công ty.

Về công tác quản lý tài sản:

- Quản lý tài sản phục vụ làm việc của Văn phòng Công ty (tính toán nhu cầu, tổ chức mua sắm, phân phối, cấp phát, định mức sử dụng, bàn giao sử dụng, theo dõi quản lý, sửa chữa, thay thế)
- Quản lý các hệ thống cấp điện, cấp nước phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Quản lý việc đi tu, bảo dưỡng, sửa chữa các tài sản cố định do Công ty trực tiếp quản lý (Trừ các TSCĐ đã giao cho các đơn vị trực thuộc quản lý)
- Quản lý toàn bộ đất đai của Công ty theo các hợp đồng thuê đất và quy định của Pháp luật.

❖ **Các Xí nghiệp thành viên**

- Công ty cổ phần 26 có 4 Xí nghiệp thành viên thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quyền

hạn được HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty giao:

- ✓ Xí nghiệp 26.1: Chuyên sản xuất các sản phẩm may mặc xuất khẩu và sản phẩm đặc thù như nhà bạt, căng võng, mũ, cấp hiệu, áo phao cứu sinh, dép nhựa, lồng bàn, ghế nhựa...
- ✓ Xí nghiệp 26.3: Chuyên sản xuất giấy da, giấy vải các loại trên dây chuyền hiện đại của Đài Loan, Italia.
- ✓ Xí nghiệp 26.4: Chuyên chế biến gỗ xuất khẩu, sản xuất bao bì, sản xuất các sản phẩm, đồ gỗ dân dụng.
- ✓ Xí nghiệp thương mại: Kinh doanh các loại hàng hoá, dịch vụ theo ngành nghề sản xuất kinh doanh của công ty.

4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 01/03/2018

TT	Tên cổ đông	Số lượng cổ phần (CP)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Bộ Quốc Phòng (Cổ đông Nhà nước tại Công ty)	2.550.000	25.500.000.000	51%
	Tổng cộng	2.550.000	25.500.000.000	51%

(Nguồn: Danh sách cổ đông tại ngày 01/03/2018 của Công ty cổ phần 26)

4.2. Cổ đông sáng lập

Công ty Cổ phần 26 được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0102117423 lần đầu ngày 15/5/2007, tính đến nay, cổ phần cổ đông sáng lập của Công ty không còn bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và được tự do chuyển nhượng.

4.3. Cơ cấu cổ đông (theo danh sách cổ đông chốt ngày 01/03/2018)

TT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
I	Trong nước	566	5.000.000	100%
1	Tổ chức	05	2.650.000	53%
2	Cá nhân	561	2.350.000	47%
II	Nước ngoài	0	0	0
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
	Tổng cộng	566	5.000.000	100%

(Nguồn: Danh sách cổ đông tại ngày 01/03/2018 của Công ty cổ phần 26)

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.

5.1. Công ty mẹ: Không có

5.2. Công ty con: Không

5.3. *Những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng:*
Không

5.4. *Công ty liên kết:* Không

6. Hoạt động kinh doanh

6.1. Sản phẩm dịch vụ chính

Công ty cổ phần 26 là một trong những doanh nghiệp của ngành Quân nhu, là công ty sản xuất kinh doanh đa ngành nghề tập trung vào một số nhóm sản phẩm là giấy, dép, may mặc, chế biến gỗ, sản phẩm nhựa, cho thuê văn phòng trong đó chủ yếu là các sản phẩm đặc thù như nhà bạt, cang vông, mũ cứng, mũ kêpi, cấp hiệu, phao áo cứu sinh, dép nhựa, ghế nhựa, lông bàn, trang phục của các ngành. Hoạt động kinh doanh chủ yếu hiện nay của Công ty cổ phần 26 là sản xuất và cung cấp sản phẩm, vật tư, quân trang theo đặt hàng của Cục Quân nhu và Kinh doanh các sản phẩm, hàng hóa đáp ứng nhu cầu của Cục Quân Nhu phục vụ cho quốc phòng và một số ít sản phẩm phục vụ dân sinh.

Các loại sản phẩm, hàng hóa chính của Công ty:

❖ *Lĩnh vực sản xuất:*

- Hàng may mặc: Quân trang, áo jacket, quần áo công nhân, bảo hộ lao động, áo đi mưa các loại, ba lô, áo phao các loại, phù hiệu,...
- Giấy dép, mũ: Giấy da, dây lưng, giấy vải các loại, dép nhựa các loại, mũ cứng, mũ kêpi, mũ vải các loại..
- Hàng nhựa: bàn ghế nhựa, lông bàn, áo mưa choàng, đồ nhựa các loại,...
- Sản xuất bao bì: bao bì carton, bao dứa,...
- Chế biến gỗ: bàn ghế gỗ giường tủ, cửa, khung cửa các loại...
- Gia công hàng may mặc.

❖ *Lĩnh vực thương mại:*

- Nhập vật tư, máy móc, thiết bị theo sự ủy quyền của Tổng cục hậu cần và các cục chuyên trách;
- Kinh doanh các sản phẩm do công ty sản xuất;
- Cho thuê văn phòng

❖ **Cơ cấu Tổng doanh thu của công ty**

Đơn vị: triệu đồng

Sản phẩm/ Dịch vụ	Năm 2016		Năm 2017	
	Giá trị	% /TDT	Giá trị	% /TDT
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	535.829	97,94%	582.943	98,76%
+ <i>Doanh thu quân nhu</i>	311.319	56,90%	338.900	57,41%
+ <i>Doanh thu sản phẩm kinh tế khác</i>	224.510	32,04%	244.042	41,35%
Doanh thu tài chính	11.268	2,06%	7.175	1,22%
Thu nhập khác	0	0%	91	0,02%
Tổng cộng	547.097	100%	590.209	100%

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2017 Công ty cổ phần 26)

Tổng doanh thu hàng năm của Công ty khá lớn và tương đối ổn định, năm 2016 đạt giá trị 547,09 tỷ đồng, năm 2017 đạt 590,209 tỷ đồng (tăng so với năm 2016). Trong đó, doanh thu chính từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ của công ty chiếm tỷ trọng lớn, bình quân khoảng 98% tổng doanh thu, ngoài ra, công ty có doanh thu từ hoạt động tài chính, chiếm tỷ lệ 1,22% năm 2017.

Trong doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ thì doanh thu từ hoạt động bán quân nhu (cung cấp các sản phẩm cho quân đội) chiếm tỷ trọng lớn nhất và chủ yếu trong cơ cấu Tổng doanh thu của công ty, tỷ trọng 56,9% năm 2016 và 57,41% năm 2017. Bên cạnh đó, công ty có doanh thu từ hoạt động bán các sản phẩm kinh tế khác nhưng giá trị và tỷ trọng không cao. Đây là do đặc thù hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, là đơn vị sản xuất các sản phẩm, hàng hóa theo đặt hàng của Cục Quân nhu để cung cấp cho Quân đội.

❖ **Cơ cấu chi phí, lợi nhuận của công ty**

Đơn vị: triệu đồng

Sản phẩm/ Dịch vụ	Năm 2016		Năm 2017	
	Giá trị	% /TDT	Giá trị	% /TDT
Giá vốn hàng bán	475.682	86,95%	519.739	88,060%
Chi phí tài chính	41	0,01%	13	0,002%
Chi phí bán hàng	14.653	2,68%	14.280	2,419%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	29.677	5,42%	29.049	4,922%
Chi phí khác	35	0,01%	29	0,005%
Tổng chi phí	520.088	95,06%	563.110	95,41%
Lợi nhuận trước thuế	27.009	4,94%	27.098	4,591%
Lợi nhuận sau thuế	20.302	3,71%	21.579	3,656%

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2017 Công ty cổ phần 26)

Do đặc thù hoạt động kinh doanh của công ty là sản xuất và cung cấp sản phẩm, vật tư, quân trang theo đặt hàng của Cục Quân nhu nên giá vốn hàng bán là chi phí chiếm tỷ trọng lớn trong tổng chi phí của công ty. Năm 2016, chi phí giá vốn là 475,682 tỷ đồng, năm 2017 là 519,739 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng bình quân khoảng 88% Tổng doanh thu của công ty. Chi phí quản lý doanh nghiệp chiếm tỷ trọng khá lớn (khoảng 4,7%) và chi phí bán hàng khoảng 2,57% tổng doanh thu của công ty. Tổng chi phí hoạt động của công ty không có nhiều biến động khoảng 563.110 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ khoảng 95% Tổng doanh thu hoạt động.

Lợi nhuận của công ty năm 2016 đạt 20,302 tỷ đồng, năm 2017 đạt 21,579 tỷ đồng, tỷ lệ 3,71% năm 2016 và tỷ lệ 3,65% năm 2017 trên tổng doanh thu của công ty. Tỷ trọng trên là khá thấp so với các công ty hoạt động kinh doanh cùng ngành, nguyên nhân do đặc thù hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty chủ yếu hướng đến các khách hàng quân đội và các cơ quan sử dụng đồng phục như Bộ Công an, Tổng Cục thuế, Viện kiểm soát,... phụ thuộc vào nhu cầu và đơn đặt hàng, điều kiện sản phẩm của các đơn vị trên dẫn đến chi phí đầu vào cho hoạt động sản xuất kinh doanh cao.

6.2. Nguyên vật liệu

a. Nguồn nguyên vật liệu

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là sản xuất, kinh doanh các sản phẩm vật tư, quân trang và một số sản phẩm đặc thù như nhà bạt, cồng võng, mũ cứng, mũ kệp, cấp hiệu, phao áo

cứu sinh, trang phục của quân đội và các ngành có liên quan.

Nguyên vật liệu chủ yếu cho hoạt động sản xuất của công ty là: Nguyên liệu vải, da các loại, bạt, nguyên liệu nhựa, nguyên liệu cao su, giấy bìa/ cát tông, ... Nguồn nguyên liệu, hàng hóa của công ty chủ yếu được cung cấp bởi các công ty sản xuất có uy tín lớn trong ngành. ...

TT	Đơn vị cung cấp	Nguyên, nhiên vật liệu
1.	CTCP sản xuất và kinh doanh phụ liệu ngành may Hà Nội	Nguyên vật liệu ngành may,...
2.	Công ty TNHH MTV Dệt may 7	Nguyên liệu vải
3.	Hợp tác xã Cường Thịnh	Nguyên liệu vải
4.	Công ty TNHH MTV Tổng công ty 28	Nguyên liệu vải
5.	Công ty TNHH Huỳnh Đệ Thuộc da Hưng Thái	Nguyên liệu da các loại
6.	Công ty cao su Miền Trung	Nguyên liệu cao su
7.	Công ty TNHH TMDV Song Thùy	Nguyên liệu cao su
8.	CTCP Đầu tư sản xuất và thương mại HCD	Nguyên liệu nhựa

b. Tính ổn định của nguồn cung cấp nguyên vật liệu

Nhìn chung, do các loại sản phẩm, nguyên liệu phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty rất phổ biến và được cung cấp bởi các công ty sản xuất có uy tín, chất lượng trên thị trường nên tạo điều kiện thuận lợi trong việc lựa chọn đơn vị cung cấp với mức giá hợp lý và nguồn cung ổn định, đây là các đơn vị sản xuất và nhập khẩu lớn trong cả nước luôn đáp ứng tốt nhu cầu về số lượng, chất lượng và giá cả.

c. Ảnh hưởng của nguồn nguyên vật liệu

Nguồn nguyên vật liệu có ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh do vậy Công ty luôn lựa chọn những nhà cung cấp có uy tín chất lượng, các nhà phân phối có mối quan hệ gắn bó với Công ty trong nhiều năm do đó đảm bảo được nguồn nguyên liệu có chất lượng và ổn định.

Tỷ trọng giá vốn hàng bán là khá lớn (khoảng 88% tổng doanh thu), chính vì vậy việc giá cả các nguồn nguyên vật liệu biến động sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu và lợi nhuận của công ty. Trong những năm qua, nền kinh tế cả nước chịu ảnh hưởng từ khủng hoảng, tác động của lạm phát đã khiến giá nguyên vật liệu: xăng, dầu, điện, nguyên vật liệu biến động liên tục. Điều này cũng ảnh hưởng tới kế hoạch lợi nhuận và kết quả kinh doanh của công ty. Để hạn chế biến động của giá cả nguồn nguyên liệu đầu vào, Công ty đã thực hiện ký kết các hợp đồng cung cấp dài hạn sản phẩm, nguyên liệu với các đối tác, nhà cung cấp.

6.3. Trình độ công nghệ, trang thiết bị sản xuất

Công ty luôn chú trọng xây dựng cơ sở hạ tầng, cải tạo nâng cấp nhà xưởng, đầu tư trang thiết bị, máy móc sản xuất, đảm bảo môi trường sản xuất, vệ sinh, an toàn lao động, đảm bảo sản phẩm sản xuất ra phù hợp với nhu cầu của khách hàng.

Trong những năm vừa qua, Công ty cổ phần 26 đã tập trung nguồn lực đầu tư, đổi mới nhiều trang thiết bị máy móc mới, hiện đại phục vụ cho sản xuất: 100% máy lưu hóa giày vải cũ được thay bằng máy svit mới, hệ thống cán luyện mới; đầu tư dây chuyền thiết bị sản xuất giày da mới; đổi mới, nâng cấp dây chuyền sản xuất dép nhựa và các sản phẩm nhựa; đầu tư hệ thống máy ép thủy lực gia nhiệt dầu để sản xuất cốt mũ cứng... Các trang thiết bị, máy móc ngành may cũng được công ty thường xuyên nâng cấp, bổ sung bằng các thiết bị hiện đại nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm. Bên cạnh đó, các ngành, lĩnh vực sản xuất khác như ngành mộc, sản

xuất giấy thể thao xuất khẩu cũng được công ty đầu tư dây chuyền và thiết bị có chất lượng cao.

Với những đầu tư, nâng cấp, cải tiến và đổi mới trong thiết bị, máy móc những sản phẩm sản xuất của công ty ngày càng đa dạng về chủng loại sản phẩm, phong phú về mẫu mã, chất lượng và hiệu quả sản xuất được nâng cao, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

6.4. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ

Hiện nay, Công ty đang áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2015, mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty được thực hiện và tổ chức khoa học, tuân thủ đầy đủ quy trình chất lượng theo tiêu chuẩn. Các sản phẩm của công ty đều thuộc những ngành nghề truyền thống, công ty có kinh nghiệm lâu năm trong hoạt động sản xuất. Sản phẩm sản xuất là quần trang, quần dụng nên phải đảm bảo có chất lượng, độ bền cao, đặc biệt là các đơn đặt hàng sản phẩm phục vụ quốc phòng thì yêu cầu lại càng khắt khe, nghiêm ngặt về mẫu mã, kích thước, màu sắc,... đáp ứng yêu cầu về chất lượng của sản phẩm.

Do vậy, công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm của công ty được thực hiện từ khâu kiểm tra, kiểm duyệt nguyên vật liệu đầu vào. Nguyên vật liệu phục vụ sản xuất của Công ty được cung cấp bởi các công ty lớn, sản xuất có uy tín và bề dày kinh nghiệm trên thị trường, sản phẩm của các đơn vị trên thường xuyên được kiểm tra chất lượng trước khi cung cấp ra thị trường do vậy cũng giúp cho công ty giảm bớt quy trình kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm của đơn vị cung cấp.

Tuy nhiên, Công ty cũng luôn chú trọng công tác quản lý chất lượng các sản phẩm, ngoài việc đánh giá các tổ chức, đơn vị cung cấp, công ty cũng tiến hành đánh giá chất lượng sản phẩm hàng năm; kiểm tra công tác xuất nhập, lưu kho tại Công ty, đảm bảo hàng hóa được lưu thông nhanh chóng, không tồn quá lâu tại kho nhằm đảm bảo chất lượng hàng hóa, sản phẩm.

6.5. Hoạt động Marketing

Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, công ty luôn chú trọng xây dựng và phát triển thương hiệu, tạo uy tín sản phẩm của công ty trên thị trường trong và ngoài ngành quần áo. Công ty đang từng bước cải tiến, phát triển rộng rãi các sản phẩm trong ngành giấy, ngành may, ngành nhựa và ngành mộc đến tay người tiêu dùng qua các kênh: quảng cáo giới thiệu sản phẩm, trưng bày và bán hàng hóa tại các cửa hàng giới thiệu sản phẩm của công ty, tham gia các hội chợ triển lãm hàng hóa, trưng bày và bán sản phẩm tại nhiều hội nghị quốc gia và các địa phương trên toàn quốc,...

7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

7.1. Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Kết quả hoạt động kinh doanh

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017		
		Năm 2016	Giá trị	% tăng giảm so với 2016
Tổng giá trị tài sản	Triệu đồng	541.295	607.944	12,31%
Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	133.750	144.164	7,79%
Doanh thu thuần	Triệu đồng	535.829	582.943	8,79%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Triệu đồng	27.044	27.036	0,03%
Lợi nhuận khác	Triệu đồng	(35)	62	-
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	27.009	27.098	0,33%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	20.302	21.579	6,29%
Giá trị sổ sách	Đồng	26.750	28.883	7,79%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 Công ty cổ phần 26)

7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm báo cáo.

Thuận lợi

Sản phẩm của Công ty cổ phần 26 là những mặt hàng truyền thống phục vụ quốc phòng, công ty có kinh nghiệm nhiều năm sản xuất, chất lượng sản phẩm luôn ổn định và đáp ứng nhu cầu của khách hàng, là đơn vị có uy tín lớn trong hoạt động sản xuất, cung ứng sản phẩm.

Công ty tiếp tục nhận được sự chỉ đạo về mọi mặt của Thủ trưởng Tổng cục, sự quan tâm, hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi của các Cục chuyên ngành và các cơ quan chức năng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

Sản phẩm của công ty có nhu cầu ít biến động, công ty có thể dự đoán trước thông qua các đơn đặt hàng, theo mức tiêu thụ các năm trước và tình hình thị trường. Dự kiến kế hoạch sản phẩm quốc phòng và một số sản phẩm trọng yếu của công ty tiếp tục được giao ổn định là điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch năm 2018.

Công tác điều hành, chỉ đạo của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc của Công ty luôn đảm bảo tính dân chủ, công khai minh bạch, trên cơ sở lắng nghe ý kiến của người lao động, cùng nhau giải quyết các khó khăn vướng mắc nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ cung cấp, đoàn kết và thực hiện thành công các công việc được giao.

Ban quản lý công ty là những người có kinh nghiệm trong công tác quản lý và trình độ chuyên cao, đội ngũ cán bộ, người lao động của công ty dồi dào, trẻ, có khả năng tiếp thu ứng dụng khoa học công nghệ một cách nhanh nhạy và sáng tạo, dễ dàng đào tạo và nâng cao tay nghề, đáp ứng nhu cầu và tiêu chuẩn ngày càng cao về sản phẩm của khách hàng.

Khó khăn

Nguyên vật liệu phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty tuy đã được ký hợp đồng cung cấp bởi các công ty cung ứng có uy tín trên thị trường, giá nguyên vật liệu khá ổn định nhưng trong năm 2017 cũng có tăng nhẹ, ngoài ra chi phí nguyên liệu: điện, ga, xăng dầu tăng dẫn ảnh hưởng đến kết quả và hiệu quả kinh doanh của công ty. Các chi phí đầu vào khác như tiền thuê đất, chi phí lương, bảo hiểm cho người lao động cũng tăng so với năm trước.

Do đặc thù hoạt động kinh doanh của công ty là sản xuất các sản phẩm phục vụ quân đội, theo đơn đặt hàng của Cục Quân nhu và đáp ứng nhu cầu của một số khách hàng khác,... thị trường kinh doanh của công ty vẫn còn hạn hẹp, sản phẩm được đặt hàng theo chủng loại, mẫu mã riêng phục vụ cho quân đội do đó, hoạt động kinh doanh của công ty gặp phải nhiều khó khăn trong nền kinh tế thị trường.

Cạnh tranh giữa các đơn vị trong cùng ngành ngày càng cao, đơn vị sản xuất hàng may mặc, da giày, sản phẩm gỗ khác trên thị trường.

Trụ sở hoạt động của công ty đang trong giai đoạn di chuyển nên cũng ảnh hưởng đến các mặt công tác của công ty. Đặc biệt ảnh hưởng đến việc triển khai các kế hoạch đầu tư, đổi mới ngành nghề mũi nhọn của công ty.

8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1. Vị thế của Công ty trong ngành

Công ty cổ phần 26 là doanh nghiệp có 51% vốn do Bộ Quốc phòng sở hữu và là đơn vị phụ trách sản xuất và cung cấp các sản phẩm quân nhu cho quân đội, sản phẩm của công ty tập trung vào một số nhóm sản phẩm là giấy, dép, may mặc, chế biến gỗ, sản phẩm nhựa, ... phục vụ cho quân đội, do đó, Công ty luôn giữ mối quan hệ với các cơ quan ban ngành tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty để mở rộng và phát triển hoạt động của mình.

Công ty hiện là một trong những doanh nghiệp có nhiều kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh

vực sản xuất quân trang với dây chuyền sản xuất ngày càng được đầu tư hiện đại nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

Tập thể CBCNV Công ty luôn đoàn kết nhất trí, gắn bó với nghề nghiệp, có kinh nghiệm trong công tác, được trải nghiệm qua thực tế nhiều năm qua. Trên cơ sở kế thừa thành tựu về sản xuất kinh doanh có hiệu quả từ các năm trước, Công ty luôn giữ được truyền thống đoàn kết, uy tín và không ngừng nâng cao vị thế trên thị trường.

Nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh các sản phẩm chuyên ngành, các sản phẩm công ty cung cấp ngày càng được nâng cao về chất lượng, cải thiện và đa dạng về mẫu mã. Do vậy, công ty ngày càng nhận được sự tin nhiệm, ủng hộ của khách hàng.

8.2. Triển vọng phát triển của ngành

Công ty cổ phần 26 chuyên sản xuất và cung cấp sản phẩm theo đơn đặt hàng và kế hoạch sản xuất hàng năm của Cục quân nhu – Bộ Quốc phòng, do vậy hàng năm, công ty luôn duy trì kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định.

Là một doanh nghiệp có kinh nghiệm lâu năm trên thị trường, các sản phẩm của công ty đa dạng về chủng loại, chất lượng, hệ thống máy móc sản xuất luôn được nâng cấp, đầu tư, nâng cao chất lượng sản phẩm đáp ứng những tiêu chuẩn khắt khe về sản phẩm, tăng khả năng cạnh tranh của công ty.

Về máy móc, thiết bị: 100% máy lưu hóa giày vải cũ được thay bằng máy svit mới, hệ thống cán luyện mới; đầu tư dây chuyền thiết bị sản xuất giày da mới; đổi mới, nâng cấp dây chuyền sản xuất dép nhựa và các sản phẩm nhựa; đầu tư hệ thống máy ép thùy lực gia nhiệt dầu để sản xuất cốt mũ cứng. Các máy móc thiết bị đầu tư mới đều hiện đại hơn, năng suất cao hơn nhằm nâng cao chất lượng, hạ giá thành sản phẩm đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

Về thị trường: Sản phẩm của công ty cung cấp và phục vụ cho quân đội, thị trường rất ổn định. Đồng thời, chiến lược kinh doanh của Công ty trong thời gian tới sẽ tiếp tục triển khai các chính sách nhằm mở rộng và phát triển thị trường ngoài quân đội, gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1. Số lượng lao động trong Công ty

Chất lượng nguồn lao động là một trong những yếu tố quyết định sự phát triển của công ty, do vậy, công ty luôn đặt mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ nhân viên, người lao động lên hàng đầu trong chiến lược phát triển. Tính đến ngày 01/03/2018, toàn Công ty có 870 lao động.

Cơ cấu lao động của công ty

	Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
1.	Phân loại theo trình độ	870	100%
-	<i>Trên đại học & trên đại học</i>	75	8,62%
-	<i>Cao đẳng</i>	55	6,32%
-	<i>Trung cấp</i>	180	20,68%
-	<i>Lao động phổ thông</i>	560	64,36%
2.	Phân loại theo giới tính	870	100%
-	<i>Nam</i>	350	40,22%
-	<i>Nữ</i>	520	59,77%
	Tổng số	870	100%

(Nguồn: Công ty cổ phần 26 cung cấp)

9.2. Chính sách đối với người lao động

Thời gian làm việc: 8h/ngày; 5.5 ngày/tuần. Các chế độ liên quan đến nghỉ phép, nghỉ lễ, ốm, thai sản theo quy định của Bộ Luật lao động. Đối với các bộ phận, xưởng sản xuất cần phải thực hiện sản xuất theo ca, kíp để đảm bảo kế hoạch sản xuất, công ty luôn có sự phân bổ lao động hợp lý và có các chính sách, chế độ phù hợp đối với người lao động.

Cán bộ nhân viên, người lao động được trang bị đầy đủ các điều kiện làm việc, đối với lực lượng lao động trực tiếp, được trang bị đầy đủ các phương tiện an toàn và bảo hộ lao động.

Thu nhập bình quân của CBCNV công ty năm 2017 đạt ở mức 7,78 triệu đồng/người/tháng và năm 2016, mức thu nhập bình quân đạt 7,395 triệu đồng/ người/ tháng. Dự kiến năm 2018, mức thu nhập bình quân đạt 8 triệu đồng/người. Toàn bộ CBCNV, người lao động của công ty được tham gia và hưởng các chế độ về BHXH, BHYT, BHTN theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, tùy lĩnh vực công tác mà nhân viên công ty còn nhận được phụ cấp liên quan....

Công ty đã giải quyết việc làm cho lao động với mức thu nhập ổn định, thực hiện tốt các chế độ chính sách Nhà nước quy định đối với người lao động và đóng góp đáng kể vào ngân sách Nhà nước.

Tuyển dụng: Với hệ thống quy chế tuyển dụng được ban hành góp phần tuyển chọn những người thực sự có tài góp sức xây dựng, phát triển doanh nghiệp.

Chính sách đào tạo nguồn nhân lực: Với phương châm nhân lực là nguồn lực quan trọng nhất tạo nên thành công cho công ty, Công ty luôn chú trọng đến việc phát triển nguồn nhân lực với các chính sách đào tạo, tuyển dụng nhằm chọn được những cá nhân tốt nhất cũng như xây dựng được một tập thể vững mạnh.

Hàng năm, công ty đều tổ chức và triển khai các lớp đào tạo về an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, sơ cứu cấp cứu có liên quan đến hoạt động sản xuất của công ty. Tổ chức thi tay nghề, thợ giỏi nhằm nhân rộng và khuyến khích thi đua trong sản xuất.

Tổ chức đào tạo các lớp chuyên sâu, nâng cao về hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn đánh giá của khách hàng,... dành nguồn lực cho công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực. Đồng thời, công ty luôn tạo điều kiện thuận lợi cho nhân viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, hiểu biết về xã hội và tay nghề.

Mức thu nhập bình quân của người lao động trong công ty qua các năm như sau:

Năm	Đơn vị tính	2015	2016	2017
Mức thu nhập bình quân	Đồng/người/tháng	6.951.000	7.395.000	7.780.000

(Nguồn: Công ty cổ phần 26 cung cấp)

Dựa vào số liệu trên, mức lương trung bình năm 2017 đạt ở mức 7,78 triệu đồng/người/tháng, cao hơn so với hai năm trước

10. Chính sách cổ tức

HDQT có trách nhiệm xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình ĐHCĐ. Phương án này được xây dựng trên cơ sở lợi nhuận sau thuế mà Công ty thu được từ hoạt động kinh doanh trong năm tài chính, sau khi đã thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và tài chính khác theo quy định của pháp luật hiện hành, Công ty cũng xét tới kế hoạch và định hướng kinh doanh, chiến lược đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh trong năm tới để đưa ra mức cổ tức hợp lý.

Cổ tức hàng năm của công ty như sau:

Năm	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Cổ tức	16%	14%	14%
Hình thức thanh toán	Tiền mặt hoặc chuyển khoản	Tiền mặt hoặc chuyển khoản	Tiền mặt hoặc chuyển khoản
Tiến độ thanh toán	Đã thanh toán	Đã thanh toán	Đã thanh toán

11. Tình hình hoạt động tài chính

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

- Chế độ kế toán: Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính.

- Khấu hao TSCĐ:

Tài sản cố định được ghi nhận theo nguyên giá trừ đi hao mòn lũy kế. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại. Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng, thời gian khấu hao được ước tính như sau:

+ Nhà cửa, vật kiến trúc:	5-30 năm
+ Máy móc thiết bị:	05 năm
+ Phương tiện vận tải:	07 năm
+ Thiết bị, dụng cụ quản lý:	3-5 năm

- Thanh toán các khoản nợ phải trả đến hạn: Công ty hiện nay không có khoản vay tại các tổ chức tín dụng, ngân hàng thương mại. Công ty không có khoản nợ quá hạn nào đối với khách hàng và nhà cung cấp, các khoản nợ phải trả ngắn và trung hạn đều được Công ty thanh toán đúng hạn.

Đến cuối năm 2017, Công ty có khoản dự phòng phải trả ngắn hạn giá trị 9,74 tỷ đồng. Đây là khoản dự phòng liên quan đến tái cơ cấu doanh nghiệp do phải di dời địa điểm làm việc của văn phòng, xí nghiệp thương mại và xí nghiệp 26.3. Việc di dời sẽ được thực hiện khi trụ sở làm việc và nhà xưởng sản xuất được xây dựng xong tại địa điểm mới.

- Các khoản phải nộp theo luật định:

Công ty thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế và các khoản phải nộp khác theo quy định của Nhà nước.

- Trích lập các quỹ theo luật định:

Tỷ lệ trích lập các quỹ tùy theo kết quả kinh doanh trong năm sản xuất và mục tiêu phát triển của Công ty đồng thời phù hợp với điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật.

Tổng dư nợ vay:

Đơn vị: triệu đồng

Khoản mục	31/12/2016	31/12/2017
1. Nợ ngắn hạn		
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	0	0
2. Nợ dài hạn		
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	0	0

Theo BCTC kiểm toán năm 2017, đến thời điểm 31/12/2017, Công ty Cổ phần 26 không có dư nợ vay phát sinh đối với các tổ chức tín dụng, ngân hàng.

- Tình hình công nợ hiện nay:

Các khoản phải thu

Đơn vị: triệu đồng

Khoản mục	31/12/2016	31/12/2017
1. Các khoản phải thu ngắn hạn	31.408	40.170
- Phải thu ngắn hạn của khách hàng	30.930	35.261
- Phải trả người bán ngắn hạn	1.646	2.202
- Phải thu nội bộ ngắn hạn	0	0
- Phải thu khác	2.088	4.966
- Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(3.256)	(2.260)
- Tài sản thiếu chờ xử lý	0	0
2. Các khoản phải thu dài hạn	0	0
- Phải thu dài hạn khác	0	0
Tổng cộng	31.408	40.169

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2017 Công ty cổ phần 26)

Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi tính đến 31/12/2017 có giá trị 2.260.183.376 đồng là dự phòng các khoản nợ quá hạn của khách hàng khi thực hiện mua sản phẩm của công ty.

Các khoản phải trả

Đơn vị: triệu đồng

Khoản mục	31/12/2016	31/12/2017
Nợ ngắn hạn	407.545	463.780
Phải trả người bán ngắn hạn	71.222	75.413
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	830	47.012
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.475	0
Phải trả người lao động	67.312	65.698
Phải trả ngắn hạn khác (*)	252.948	259.174
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	0	0
Dự phòng phải trả ngắn hạn	9.741	9.741
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	4.017	6.741
Nợ dài hạn	0	0
Tổng cộng	407.545	463.780

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2017 Công ty cổ phần 26)

(*) Phải trả ngắn hạn khác của công ty chủ yếu là giá trị Công ty cổ phần 26 được Cục tài chính Bộ Quốc phòng ứng trước chi phí sản xuất các sản phẩm quốc phòng (tại

31/12/2017, số dư khoản ứng trước trên là 259,174 tỷ đồng) và chi phí phải trả đơn vị, cá nhân khác.

- Các khoản đầu tư tài chính: Công ty không có khoản đầu tư tài chính.

11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Khoản mục	Đơn vị	Năm 2016	Năm 2017
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,27	1,25
Hệ số thanh toán nhanh	lần	0,99	1,01
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,75	0,76
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	3,05	3,22
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	vòng	4,1	4,59
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	lần	0,99	1,01
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	3,79%	3,70%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	15,18%	15,53%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	3,75%	3,76%
Hệ số Lợi nhuận từ sản xuất kinh doanh/Doanh thu thuần	%	5,05%	4,64%

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2017 Công ty cổ phần 26)

12. Tài sản

- Tình hình Tài sản cố định tại ngày 31/12/2017:

Đơn vị: triệu đồng

Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% Giá trị còn lại/ Nguyên giá
Nhà cửa, vật kiến trúc	33.939	9.087	26,77%
Máy móc, thiết bị	81.634	13.253	16,23%
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	10.080	3.724	36,94%

Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% Giá trị còn lại/ Nguyên giá
Thiết bị dụng cụ, quản lý	1.175	73.333	6,21%
Tổng cộng	126.829	26.138	20,61%

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2017 Công ty cổ phần 26)

– Chi phí xây dựng cơ bản dở dang:

Theo BCTC kiểm toán năm 2017, đến thời điểm 31/12/2017, Công ty Cổ phần 26 không phát sinh chi phí xây dựng cơ bản dở dang.

13. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo

❖ Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận của Công ty

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017	Dự kiến năm 2018		Dự kiến năm 2019	
			Giá trị	% tăng giảm so với 2017	Giá trị	% tăng giảm so với 2018
Vốn điều lệ	Triệu đồng	50.000	50.000	/	50.000	/
Doanh thu thuần	Triệu đồng	582.943	598.401	2,65%	658.241	10,00%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	21.579	22.896	6,10%	23.798	10,28%
Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	3,70%	2,95%	/	3,62%	/
Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	%	43,16%	35,36%	/	47,60%	/
Cổ tức	%	14%	14%	/	14%	/

(Nguồn: Công ty cổ phần 26 cung cấp)

Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm 2018 đã được thông qua tại ĐHDCĐ thường niên của công ty theo Nghị quyết ĐHDCĐ số 04/NQ ngày 26/04/2018.

❖ Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Tiếp tục đổi mới công tác xây dựng kế hoạch và điều hành công tác sản xuất kinh doanh, nghiên cứu đổi mới phương án tổ chức sản xuất, quản lý, nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhiều đơn hàng lớn, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh. Chú trọng chất lượng và đảm bảo tiến độ quân nhu theo kế hoạch năm 2018, nâng cao năng lực tài chính, hoạt động tham gia đấu thầu và trúng thầu các gói thầu cung cấp sản phẩm trong và ngoài quân đội để tăng doanh thu, tạo việc làm cho người lao động, hoàn thành kế hoạch đặt ra.

Tiếp tục triển khai và thực hiện các hợp đồng cung cấp sản phẩm quân nhu theo chỉ đạo

của Cục Quân nhu – Bộ Quốc phòng.

Tăng cường sự đoàn kết nội bộ, phát huy tinh thần dân chủ, tính chủ động sáng tạo và truyền thống của đơn vị; tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể cán bộ công nhân viên, người lao động về những mục tiêu nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị; Phấn đấu hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018.

Tăng cường công tác thị trường, có chính sách linh hoạt nhằm thu hút đơn hàng, tập trung vào các sản phẩm may mặc, da giày, hàng mộc, bảo hộ lao động và một số sản phẩm đặc thù, tiến dần giảm phụ thuộc vào hàng phục vụ quốc phòng.

Kiên toàn mô hình tổ chức, đội ngũ cán bộ, công tác quản lý, phù hợp với điều kiện thực tế của công ty, phát huy khả năng, lợi thế của mỗi đơn vị, xí nghiệp chủ động phát triển và giữ vững thị trường, thực hiện kinh doanh đa dạng hóa mặt hàng; khai thác có hiệu quả tài sản, tiền vốn trong công ty.

Tiếp tục xây dựng, cải tiến hệ thống quản trị, phát triển nguồn nhân lực, thúc đẩy sự sáng tạo, tăng năng suất lao động, tăng khả năng cạnh tranh và tăng cường công tác kiểm tra giám sát đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn công ty.

Duy trì hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2015, liên tục cải tiến để nâng cao hiệu quả của hệ thống sẵn sàng đáp ứng yêu cầu của hoạt động sản xuất.

Xây dựng kế hoạch và từng bước triển khai đầu tư, đổi mới hệ thống dây chuyền sản xuất cho ngành giấy, da tại xí nghiệp 26.3, nâng cao khả năng thiết kế, chế mẫu các sản phẩm của công ty, đa dạng hóa sản phẩm đáp ứng ngày càng cao nhu cầu của thị trường. Xây dựng kế hoạch đầu tư và đổi mới, hiện đại hóa các máy móc thiết bị và dây chuyền công nghệ sản xuất sản phẩm các ngành khác như: ngành may, ngành nhựa và ngành mộc.....

Tăng cường hiệu quả sử dụng vốn của công ty, sử dụng các nguồn quỹ: quỹ đầu tư phát triển, khấu hao, lợi nhuận,... để đầu tư nhằm tối đa hiệu quả sử dụng vốn, tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh.

Xây dựng chiến lược Marketing và chiến lược phát triển thương hiệu sản phẩm phù hợp với tình hình hoạt động và kế hoạch sản xuất kinh doanh.

Thực hiện nghiêm các chỉ thị và chỉ đạo của cấp trên, chú trọng giáo dục, nâng cao nhận thức chính trị trách nhiệm, quyền hạn của người lao động nhằm nâng cao ý thức chấp hành Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của ĐHDCĐ, các nguyên tắc, quy chế hoạt động của công ty.

Tăng cường và đổi mới công tác thi đua; phát động các phong trào; nhân rộng các điển hình tiên tiến; định kỳ bình xét, đánh giá, động viên, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có sáng kiến và thành tích cao trong sản xuất kinh doanh.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký đăng ký giao dịch:

Không có

15. Chiến lược, định hướng phát triển kinh doanh

Công ty Cổ phần 26 định hướng duy trì và phát triển mạng hoạt động kinh doanh truyền thống:

- Duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh sản phẩm với các thị trường truyền thống mà Công ty hiện đang có lợi thế. Mở rộng thêm thị trường các khu vực lân cận, tạo tiền đề cho phát triển các năm tiếp theo, đa dạng sản phẩm hàng hóa cung cấp ra thị trường.
- Tiếp tục củng cố và kiên toàn hệ thống quản lý, ổn định công nghệ sản xuất, nâng cao chất

lượng sản phẩm, duy trì mức tăng trưởng hợp lý phù hợp với điều kiện, khả năng của công ty. Tập trung năng lực cho sản xuất Quốc phòng, đảm bảo chất lượng, tiến độ đồng thời chú trọng mở rộng thị trường tạo sự phát triển đột phá trong hoạt động kinh doanh.

- Tập trung nguồn lực phát triển ngành da giày trở thành ngành mũi nhọn chủ chốt của công ty, đồng thời phát triển ngành may mặc, ngành mộc,... duy trì việc cung cấp sản phẩm trong quân đội, ngoài quân đội, đầu tư một số ngành phụ trợ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm đáp ứng nhu cầu của thị trường.
- Chỉ đạo điều hành cán bộ Công nhân viên nỗ lực hoàn thành chỉ tiêu năm 2018 đã đặt ra.

Trong thời gian tới, Công ty thực hiện chiến lược kinh doanh tổng hòa các mối quan hệ giữa yếu tố con người và năng lực tài chính:

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, hoạch định chính sách: Việc nâng cao năng lực của các cán bộ chuyên môn cần được đưa lên hàng đầu. Trong thời gian tới, cần chú trọng nâng cao trình độ quản lý, bồi dưỡng và hướng dẫn những kiến thức về kinh tế, về kế hoạch cho tất cả các cán bộ quản lý trong công ty.
- Nâng cao năng lực tài chính: Tăng cường tích lũy nội bộ, gia tăng lợi nhuận. Sử dụng nguồn vốn hợp lý, tích cực thu hồi các khoản phải thu nhằm tăng khả năng cạnh tranh trong kinh doanh, tăng cường năng lực tài chính.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty: Không có

III. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Thị Xoa	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Trần Thanh Sơn	Thành viên HĐQT
3	Ông Trịnh Xuân Hiếu	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
4	Ông Bùi Văn Phong	Thành viên HĐQT
5	Ông Mai Văn Đông	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc

❖ Bà Nguyễn Thị Xoa - Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Họ và tên: Nguyễn Thị Xoa
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 14/10/1963
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ hiện tại: Số 46, tổ 23 đường Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, TP. Hà Nội
- Số CMND: 04040253, Nơi cấp: Tổng Cục hậu cần, Ngày cấp: 15/09/2014.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ 01/1980 đến 03/1985	Thủ kho	Kho 219 – Tổng Cục hậu cần
Từ 04/1985 đến 05/1996	Nhân viên Ban Tài chính	Xí nghiệp 26
Từ 06/1996 đến 05/1998	Nhân viên Phòng KTTK	Công ty 26
Từ 06/1998 đến 09/2001	Phó Phòng kế toán	Công ty 26
Từ 10/2001 đến 03/2008	KT trưởng kiêm TP TCKT	Công ty 26 (nay là Công ty cổ phần 26)
Từ 04/2008 đến 10/2015	Phó CTHĐQT, Phó TGD Công ty	Công ty cổ phần 26
Từ 11/2015 đến 12/2016	Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty	Công ty cổ phần 26
Từ 01/2017 đến nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty cổ phần 26

- Chức vụ tại tổ chức đăng ký giao dịch: Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ tại tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
 - + Sở hữu cá nhân: 18.400 cổ phần, tỷ lệ 0,37% vốn điều lệ

+ Sở hữu đại diện (đại diện phần vốn Nhà nước tại công ty), số lượng cổ phần: 1.275.000 cổ phần, tỷ lệ 25,5% vốn điều lệ

+ Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):

Họ và tên	Quan hệ	Số lượng CP	Tỷ lệ (%)
Nguyễn Văn Dũng	Anh ruột	5.400	0,11%

- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Thù lao thành viên HĐQT và cổ tức.
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

❖ **Ông Trần Thanh Sơn - Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên: **Trần Thanh Sơn**

- Giới tính: Nam

- Ngày sinh: 01/08/1972

- Nơi sinh: Thanh Nhân - Hai Bà Trưng - Hà Nội

- Quốc tịch: Việt Nam

- Địa chỉ hiện tại: Số 93 ngõ 281 - Đường Tam Trinh - Hai Bà Trưng - Hà Nội

- Số CMND: 011537585, Nơi cấp: công an Hà Nội, Ngày cấp: 13/09/2005

- Số điện thoại: 0903 443224

- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế

- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ 09/1994 đến 12/1994	Chiến sỹ	E301, Quân khu Thủ đô
Từ 01/1995 đến 06/2000	Chiến sỹ, nhân viên	Công ty 26
Từ 06/2000 đến 08/2000	Xưởng trưởng xưởng xuất khẩu	Công ty 26
Từ 09/2000 đến 10/2002	Trưởng ban Tổ chức SX	Công ty 26
Từ 11/2002 đến 10/2004	Phó phòng KHTC	Công ty 26
Từ 11/2004 đến 04/2007	Trưởng phòng KHTC	Công ty 26
Từ 05/2007 đến 08/2012	Giám đốc XN	Công ty cổ phần 26
Từ 09/2012 đến nay	Thành viên HĐQT, Trưởng phòng Chính trị Hành chính	Công ty cổ phần 26

- Chức vụ tại tổ chức đăng ký giao dịch : Trưởng phòng Chính trị Hành chính; Thành viên HĐQT

- Chức vụ tại tổ chức khác : Không

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:

+ Sở hữu cá nhân: 15.300 cổ phần, chiếm 0,31% vốn điều lệ

+ Sở hữu đại diện: (đại diện phần vốn Nhà nước tại công ty), số lượng cổ phần: 127.500 cổ phần, tỷ lệ 2,55% vốn điều lệ

+ Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):

Họ và tên	Quan hệ	Số lượng CP	Tỷ lệ (%)
Trần Thị Vân Hoa	Chị gái ruột	20.000	0,4%
Trần Thị Thanh Xuân	Chị gái ruột	8.000	0,16%

- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Thù lao Thành viên HĐQT và cổ tức.
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

❖ **Ông Trịnh Xuân Hiếu - Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên: **Trịnh Xuân Hiếu**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 10/03/1980
- Nơi sinh: Minh Tân - Kinh Môn - Hải Dương
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ hiện tại: Ngọc Động- Đa Tốn- Gia Lâm- Hà Nội.
- Số CMND:013522061, Nơi cấp: Hà Nội, Ngày cấp: 08/03/2012
- Số điện thoại: 0989066680
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ 10/2002 đến 12/2002	Công nhân thủ việc tại XN 26.3	Công ty 26
Từ 01/2003 đến 05/2007	Nhân viên tài chính	Công ty 26
Từ 06/2007 đến 05/2008	Phó phòng TCKT	Công ty cổ phần 26
Từ 06/2008 đến 03/2012	Kế toán trưởng, TP TCKT	Công ty cổ phần 26
Từ 04/2012 đến 01/2014	Thành viên HĐQT, KT trưởng, TP TCKT	Công ty cổ phần 26
Từ 02/2014 đến 12/2016	Phó Tổng Giám đốc	Công ty cổ phần 26
Từ 01/01/2017 đến nay	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	Công ty cổ phần 26

- Chức vụ tại tổ chức đăng ký giao dịch : Tổng Giám đốc; Thành viên HĐQT
- Chức vụ tại tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
 - + Sở hữu cá nhân: 65.900 cổ phần, chiếm 1,32% vốn điều lệ

- + Sở hữu đại diện: (đại diện phần vốn Nhà nước tại công ty), số lượng cổ phần: 382.500 cổ phần, tỷ lệ 7,65% vốn điều lệ
- + Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ): Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Thù lao Thành viên HĐQT và cổ tức
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không.

❖ **Ông Bùi Văn Phong - Thành viên Hội đồng quản trị**

- Họ và tên: **Bùi Văn Phong**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 08/06/1978
- Nơi sinh: Tây Ninh - Tiền Hải - Thái Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ hiện tại: Số nhà 1/36/230 Phố Mễ Trì Thượng - Nam Từ Liêm - Hà Nội
- Số CMND; 013243789, Nơi cấp: công an Hà Nội, Ngày cấp: 14/11/2009
- Số điện thoại: 0982486896
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ 02/2002 đến 06/2003	Nhân viên tài chính	Công ty 26
Từ 07/2003 đến 04/2007	Trưởng ban tài chính	Công ty 26
Từ 05/2007 đến 12/2009	Phó Phòng KH SXKD	Công ty cổ phần 26
Từ 01/2010 đến 04/2014	Trưởng Phòng KH SXKD	Công ty cổ phần 26
Từ 05/2014 đến nay	Thành viên HĐQT, Trưởng Phòng KII SXKD	Công ty cổ phần 26

- Chức vụ tại tổ chức đăng ký giao dịch: Trưởng phòng Kế hoạch Sản xuất Kinh doanh; Thành viên HĐQT
- Chức vụ tại tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
 - + Sở hữu cá nhân: 40.300 cổ phần, chiếm 0,81% vốn điều lệ
 - + Sở hữu đại diện: (đại diện phần vốn Nhà nước tại công ty), số lượng cổ phần: 127.500 cổ phần, tỷ lệ 2,55% vốn điều lệ
 - + Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ): Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Thù lao thành viên HĐQT và cổ tức.
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không.

❖ **Ông Mai Văn Đông** - Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên: **Mai Văn Đông**
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 16/10/1968
- Nơi sinh: Hải Phòng - Hải Hậu - Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ hiện tại: Số 12 ngõ 336, Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
- Số CMND: 90003631, Nơi cấp: Tổng cục hậu cần, Ngày cấp: 15/08/2011
- Số điện thoại: 0912 043699
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ 02/1987 đến 08/1990	Chiến sỹ	D27, 2112, BTL đặc công
Từ 09/1990 đến 05/2004	Đội trưởng đội KSQS, phó CN Chính trị	Quân khu 3
Từ 06/2004 đến 05/2008	Phó CNCT, CNCT, CN khoa giáo viên	Trường TC nghề số 18- Tổng Cục hậu cần
Từ 06/2008 đến 12/2015	Trợ lý, CNCT, Phó CN UBKT Đảng ủy	Bộ Tham mưu – Tổng Cục hậu cần
Từ 01/2016 đến nay	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	Công ty cổ phần 26

- Chức vụ tại tổ chức đăng ký giao dịch : Phó Tổng Giám đốc; Thành viên HĐQT
- Chức vụ tại tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
 - + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
 - + Sở hữu đại diện: (đại diện phần vốn Nhà nước tại công ty), số lượng cổ phần: 382.500 cổ phần, tỷ lệ 7,65% vốn điều lệ
 - + Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ): Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Thù lao thành viên HĐQT
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

2. Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Trường Nam	Trưởng Ban kiểm soát
2	Bà Trần Thị Kim Nhung	Thành viên Ban kiểm soát
3	Bà Lê Thị Vân Anh	Thành viên Ban kiểm soát

❖ Ông Nguyễn Trường Nam - Trưởng Ban kiểm soát

- Họ và tên: Nguyễn Trường Nam
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 23/01/1982
- Nơi sinh: Ngọc Thụy - Long Biên - Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ hiện tại: Tô 22 Ngọc Thụy - Long Biên - Hà Nội
- Số CMND: 001082003196, Nơi cấp: Cục ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư, Ngày cấp: 05/08/2014
- Số điện thoại: 0988 770523
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ 01/2006 đến 04/2014	Nhân viên kinh tế	Công ty cổ phần 26
Từ 05/2014 đến 12/2015	Trưởng ban nghiệp vụ	Xi nghiệp 26.3 - Công ty cổ phần 26
Từ 01/2016 đến nay	Xưởng trưởng	Xưởng giấy đa - Xi nghiệp 26.3 - Công ty cổ phần 26
Từ 01/2017 đến nay	Trưởng ban kiểm soát	Công ty cổ phần 26

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Trưởng ban kiểm soát Công ty; Xưởng trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
 - + Sở hữu cá nhân: 2.000 cổ phần, chiếm 0,04% vốn điều lệ
 - + Sở hữu đại diện: Không
 - + Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ): Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Thù lao thành viên BKS và cổ tức.
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không.

❖ **Bà Trần Thị Kim Nhung** - Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên: **Trần Thị Kim Nhung**
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 12/04/1987
- Nơi sinh: Phương Viên - Hạ Hòa - Phú Thọ
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ hiện tại: Ngọc Thụy - Long Biên - Hà Nội
- Số CMND: 131389988, Nơi cấp: CA Phú Thọ, Ngày cấp: 13/07/2004
- Số điện thoại: 0908 729888
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ 12/2013 đến nay	Nhân viên kế hoạch; thành viên ban kiểm soát	Công ty cổ phần 26

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Nhân viên Phòng kế hoạch; Thành viên ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Thù lao thành viên BKS.
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không.

❖ **Bà Lê Thị Vân Anh** - Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên: **Lê Thị Vân Anh**
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 09/01/1976
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ hiện tại: Tập thể Công ty 26 - Ngọc Thụy - Long Biên - Hà Nội
- Số CMND: 001176006297, Nơi cấp: Cục ĐKQL cư trú, Ngày cấp: 10/09/2015
- Số điện thoại: 0986 090176
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ 04/2006 đến nay	Phó phòng kế toán; thành viên ban kiểm soát	Công ty cổ phần 26

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó phòng kế toán; Thành viên ban kiểm soát

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Thù lao thành viên BKS.
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không.

3. **Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý**

- ❖ Ông Trịnh Xuân Hiếu - Tổng Giám đốc (như phần Hội đồng quản trị)
- ❖ Ông Mai Văn Đông - Phó Tổng Giám đốc (như phần Hội đồng quản trị)

Kế toán trưởng

- ❖ **Bà Hoàng Thị Thu Hương - Kế toán trưởng**

- Họ và tên: **Hoàng Thị Thu Hương**
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 21/06/1984
- Nơi sinh: Vân Phú - Việt Trì - Phú Thọ
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ hiện tại: Tổ 22 Ngọc Thụy - Long Biên - Hà Nội
- Số CMND: 131228710, Nơi cấp: công an Phú Thọ, Ngày cấp: 15/07/2014
- Số điện thoại: 0989 311926
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ 07/2005 đến 11/2008	Nhân viên tài chính	Công ty 26
Từ 12/2008 đến 02/2014	Phó phòng TCKT	Công ty cổ phần 26
Từ 03/2014 đến nay	Kế toán trưởng	Công ty cổ phần 26

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
 - + Sở hữu cá nhân: 3.000 cổ phần, chiếm 0,06% vốn điều lệ
 - + Sở hữu đại diện: Không
 - + Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ): Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Thù lao Thư ký HĐQT và cổ tức.
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không.

4. **Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty**

Sau khi đăng ký Công ty đại chúng, Công ty Cổ phần 26 sẽ áp dụng và tuân thủ các quy định về quản trị công ty đại chúng ban hành tại Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ tài chính quy định về quản trị Công ty áp dụng cho các Công ty đại chúng.

Công ty sẽ tiến hành xây dựng và hoàn chỉnh các quy chế quy định theo hướng dẫn tại Thông tư 95/2017/TT-BTC và Nghị định 71/2017/NĐ-CP:

- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần;
- Các Quy chế và quy định nội bộ theo quy định.


Hiện tại thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát chưa tuân thủ quy định tại Thông tư số 95/2017/TT-BTC và Nghị định 71/2017/NĐ-CP về số lượng và tiêu chuẩn, điều kiện thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Công ty cam kết sẽ tiến hành bầu thay thế/ bầu mới tại kỳ Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Trong trường hợp Điều lệ hiện tại chưa tuân thủ quy định Luật Doanh nghiệp hiện hành, Công ty sẽ sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty trên cơ sở tham chiếu Điều lệ Mẫu áp dụng cho các công ty đại chúng và tuân thủ Luật Doanh nghiệp. Trong thời gian chưa sửa Điều lệ, cam kết thực hiện theo các quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành

Bên cạnh đó, để đạt được mục tiêu sản xuất kinh doanh đề ra Hội đồng quản trị công ty đang nhanh chóng triển khai các nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông giao. Cụ thể là:

- Xác định rõ định hướng ngành nghề chủ yếu để xây dựng chiến lược đầu tư, chiến lược phát triển thị trường đảm bảo cho sự phát triển bền vững của Công ty.
- Chỉ đạo và tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát đảm bảo cho các nghị quyết, quyết định của Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị, các quy định của pháp luật và quy chế quản lý nội bộ được thực thi trong toàn công ty.
- Triển khai mạnh mẽ các giải pháp tái cấu trúc quản trị doanh nghiệp; hoàn thiện và áp dụng các quy trình, phương thức quản trị doanh nghiệp thật sự khoa học, tinh gọn đảm bảo hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý.
- Nghiên cứu, xây dựng, quy hoạch đầu tư, chiến lược phát triển, tổ chức bộ máy sản xuất kinh doanh của công ty về ngành nghề, sản phẩm, thị trường, thiết bị công nghệ sản xuất, kế hoạch tổ chức kinh doanh dài hạn, ngắn hạn, tuân thủ quy định và phù hợp với định hướng của Tổng Cục hậu cần, Bộ Quốc phòng và phù hợp với hoạt động của công ty đảm bảo hiệu quả trong kinh doanh.
- Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn, tài sản Nhà nước, Bộ Quốc phòng – Tổng cục hậu cần giao cho công ty, phát triển vốn theo chế độ quản lý tài chính của Nhà nước và quy định của Bộ Quốc phòng.
- Chỉ đạo hoạt động của các tổ chức, đoàn thể trong công ty phát huy sức mạnh tổng hợp nhằm hoàn thành các nhiệm vụ được giao.
- Đảm bảo chăm lo đời sống về vật chất, tinh thần cho cán bộ nhân viên công ty.
- Tiếp tục hoàn thiện các chính sách đối với người lao động nhằm thu hút nhân tài và tạo sự gắn bó của người lao động đối với Công ty.
- Tiếp tục chỉ đạo ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin phục vụ quản lý.

IV. PHỤ LỤC

1. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
2. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017; 

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



NGUYỄN THỊ XOA